TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – PHÚ THỌ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025, về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình", giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu TC, xã VA, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn*: Anh Hà Minh T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 8, xã MH, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58;, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim Ch và anh Hà Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Hai bên trình bày vợ chồng có 03 con chung là Hà Thị Phương A, sinh ngày 17/03/1999 và Hà Thị Phương B, sinh ngày 24/02/2003 (đều đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết); Hà Nhật B, sinh ngày 12/08/2011. Ly hôn hai bên thỏa thuận chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Nhật B, kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Ch không yêu cầu.

Chị Ch cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

- *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức***:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Kim Ch xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001814 ngày 28/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Ch số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND khu vực 6- Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã MH, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Lương Ngọc D